

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2026/HS-ST

Ngày: 22-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Rón

Bà Nguyễn Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng L, sinh ngày 24/5/1994 tại tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Nơi cư trú: ấp M, xã B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Kim T, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Ngọc T1, sinh năm 1974; vợ, con: không có;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 06/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 07/10/2024.

Về nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2013/HSST ngày 06/6/2013, của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, xử phạt 01 năm tù giam về tội “Huỷ hoại tài sản”, ngày 29/4/2014 chấp hành xong, đã được xoá án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2015/HSST ngày 24/9/2015, của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ngày 29/10/2016 chấp hành xong, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/02/2026 tại Phân trại tạm giam M, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng L là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện, theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 17/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Long An). Ngày 12/11/2025, do cần ma túy sử dụng nên L đặt mua ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của một người tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, L nhận ma túy và bộ D sử dụng ma túy đá cất giấu vào trong cốp xe mang về nhà, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi ra đám cây sau nhà của mình, cắt ống hút có chứa ma túy đổ hết vào nỏ thủy tinh, dùng hột quẹt đốt nóng cho ma túy chảy ra tạo thành khói trắng, L dùng miệng hút khói trắng vào cơ thể, cho đến khi hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, L mang hết dụng cụ hút ma túy vứt bỏ xuống kênh sau nhà. Đến ngày 15/11/2025, Công an xã B tiến hành mời L lên cơ quan xét nghiệm ma túy định kỳ, lấy mẫu nước tiểu để test, kết quả: dương tính với ma túy.

Bản kết luận giám định số: 2759/KL-KTHS ngày 29/11/2025, của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu 100ml nước tiểu ghi của Phạm Hoàng L có tìm thấy chất ma túy; Loại A, Methamphetamine.

Cáo trạng số 14/CT-VKSKV2 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng Long về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, bị cáo Phạm Hoàng L là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện, theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 17/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Long An). Ngày 12/11/2025, bị cáo L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình tại ấp M, xã B, tỉnh Tây Ninh. Đến ngày 15/11/2025, Công an xã B tiến hành mời L lên cơ quan xét nghiệm ma túy định kỳ, lấy mẫu nước tiểu để test và giám định. Kết quả: Dương tính với ma túy và tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong nước tiểu.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là một công dân có đầy đủ lý trí để nhận thức sau khi đi cai nghiện tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã B quản lý sau cai nghiện thì bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Mục đích của bị cáo thỏa mãn cơn nghiện của mình, đồng thời cho thấy các biện pháp hành chính không thể ngăn bị cáo thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cho nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự của năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, Các Điều 135, Điều 136, Điều 326, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 23/02/2026). Tiếp tục tạm giam bị cáo L 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/4/2026) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Gái